TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **119**/2024/HS-ST
Ngày: 12/06/2024
.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Huyền Thu**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Văn Hoan**
Ông Đặng Như Hùng
Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Hằng Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2024/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2024/QĐXX-HSST ngày 29 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh S,** sinh năm 1985; tại Hà Nội; ĐKHKT và Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Thanh T (c) và bà: Bùi Thị H; Có vợ là Phạm Thị H1 và Có 02 con (Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 43 ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2019 (phạm tội ngày 11/3/2019); Bản án số 48 ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng là 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 43 ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, hình phạt chung cho 2 bản án là 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2019 (phạm tội ngày 22/3/2019 và 28/3/2019); Bản án số 95 ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức,

Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 48 ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, hình phạt chung cho 2 bản án là 63 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2019 (phạm tội ngày 01/10/2018); Bản án số 12 ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 95 ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Hà Nội, hình phạt chung cho 2 bản án là 6 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2019 (phạm tội ngày 07/10/2018); D chỉ bản số 140 do Công an quận T lập ngày 20/3/2024; Hiện bị cáo đang thi hành án tại trại giam T2 – Bộ C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại*: Anh Đỗ Đăng D1, sinh năm 1990; Trú tại: Đ, Đông Phương Y, C, thành phố Hà Nội. (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh S là thợ lắp đặt điều hòa nhiệt độ nên quen biết với anh Đỗ Đăng D1 (sinh năm 1990; HKTT: Đông Cựu, Đông Phương Y, C, Hà Nội) làm nghề kinh doanh mua bán điều hòa nhiệt độ từ năm 2014. Do cần tiền tiêu xài nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh D1. Sáng ngày 05/8/2017, S đến nhà trọ của anh D1 tại số D ngách D phố H, phường T, quận T, Hà Nội gặp anh D1 và đưa ra thông tin gian dối về việc S có khách hàng ở đường C, quận H, thành phố Hà Nội cần lắp đặt 01 bộ điều hòa nhiệt độ nhãn hiệu Panasonic 12.000 BTU nên đặt chiếc mua điều hòa trên của anh D1. Anh D1 tin tưởng và bán 01 bộ điều hòa nhiệt độ Panasonic 12.000 BTU cho S với giá 11.000.000 đồng. Anh D1 bảo anh Đỗ Huy T1 (sinh năm 1996, HKTT: Đông Nam, N, C, Hà Nội, nhân viên của anh D1) đi lấy 01 bộ điều hòa để bán cho S. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, anh T1 mang 01 bộ điều hòa nhiệt độ Panasonic 12.000 BTU (chưa qua sử dụng) về nhà trọ của anh D1 rồi gọi điện thoại thông báo cho anh D1 biết. Sửu nhìn thấy anh D1 có để chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 29X1-333.87 ở phòng trọ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe. S gọi điện thoại cho anh D1 hỏi mượn chiếc xe máy để chở bộ điều hòa đi lắp đặt cho khách hàng. Anh D1 đồng ý. S lấy xe máy của anh D1 chở theo bộ Đ đi bán cho Nguyễn Văn N (hiện không xác định nhân thân, lý lịch) lấy số tiền 3.000.000đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày S quay lại phòng trọ gặp anh D1 và nói là chưa lấy được tiền bán điều hòa. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày hôm sau 06/8/2017, S nói dối với anh D1 là mượn xe máy để đi lấy tiền điều hòa. Anh D1 tin và đồng ý cho S mượn xe máy. Đến tối, S gọi điện cho anh D1 nói là đã

cầm cố chiếc xe máy trên tại 1 địa chỉ ở T, M, Hà Nội (không xác định được). Anh D1 yêu cầu S trả lại xe và tiền mua điều hòa nhưng S không trả, rồi bỏ trốn và cắt liên lạc với anh D1. Đối với số tiền 3.000.000 đồng có được do bán bộ điều hòa, S đã tiêu xài cá nhân hết.

Trong thời gian bỏ trốn, Lê Thanh S liên tiếp thực hiện nhiều hành vi phạm tội và bị Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, Hải Dương; Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên và Tòa án huyện Mỹ Đức, huyện S thành phố Hà Nội xử phạt tù về các tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (*các tiền án cụ thể nêu tại phần lý lịch bị can*), hiện đang thi hành án tại Trại giam T2, Thanh Hóa.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh S đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Đối với người mua điều hòa tên Nguyễn Văn N là do S tự khai, S không biết tên tuổi, địa chỉ của N ở đâu, do vậy cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Về giá trị tài sản mà S chiếm đoạt, theo bản kết luận định giá tài sản số 949/KLĐG ngày 18/9/2017 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận T kết luận:

+ Bộ máy điều hòa nhiệt độ Panasonic 12000 BTU CU/CS-PU12TKH-8, sản xuất năm 2017 máy mới trị giá 11.000.000 đồng.

+ 01 xe máy Honda Wave, màu xanh – đen – bạc, BKS: 29X1-333.87 trị giá 12.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản là: 23.000.000đồng.

Về dân sự: anh Đỗ Đăng D1 yêu cầu Lê Thanh S bồi thường số tiền 23.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSTX ngày 20/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Lê Thanh S về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Lê Thanh S vẫn giữ nguyên lời khai, thừa nhận nội dung cáo trạng, tội danh mà VKS truy tố là đúng. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Toà án cho bị cáo được sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Lê Thanh S mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt với bản án số 12 ngày

05/3/2020 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, hình phạt chung cho cả hai bản án từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Buộc bị báo phải bồi thường cho bị hại số tiền 23.000.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lê Thanh S đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/8/2017 đến ngày 06/8/2017, tại số D ngách D phố H, phường T, quận T, Hà Nội, Lê Thanh S lừa đảo chiếm đoạt 01 bộ điều hòa nhiệt độ Panasonic 12000 BTU (trị giá 11.000.000đồng) và 01 xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 29X1-333.87 (trị giá 12.000.000đồng) của anh Đỗ Đăng D1. Tổng giá trị tài sản Lê Thanh S chiếm đoạt là 23.000.000đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Bị cáo dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số 43 ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 48 ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng là 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 43 ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, hình phạt chung cho 2 bản án là 39 tháng tù; Bản án số 95 ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bản án số 12 ngày 05/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này trước nên không làm căn cứ để tính tái phạm. Do đó, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Bố đẻ bị cáo là người đã có công lao trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về bồi thường dân sự và các vấn đề khác:

Bị hại là anh Đỗ Đăng D1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 23.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý nên HĐXX cần ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[**7] Về quyền kháng cáo**: Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Lê Thanh S phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".**

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: L (Mười lăm) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 12 ngày 05/3/2020 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn là 06 (Sáu) năm 06 (S1) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 13.4.2019.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590 Bộ luật dân sự; Công văn số 99/TANDTC –KHXX ngày 01 tháng 7 năm 2009; Thông tư liên ngành 01/TTLN ngày 10 tháng 01 năm 1992 hướng dẫn xét xử thi hành án đối với các khoản tiền; Nghị quyết 03/2006/NQ –HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Lê Thanh S bồi thường cho bị hại Đỗ Đăng Duyên số tiền 23.000.000 đ (Hai mươi ba triệu đồng).

- Áp dụng Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Công an quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Trại giam Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Huyền Thu